

BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ
HỘI
Số: 29/2005/TT-
BLĐTBXH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2005

THÔNG TƯ

***Hướng dẫn thực hiện một số điều về chính sách lao động
của Nghị định số 80/2005/NĐ-CP ngày 22 tháng 06 năm 2005 của Chính phủ
về giao, bán, khoán kinh doanh, cho thuê công ty nhà nước***

Thi hành Nghị định số 80/2005/NĐ-CP ngày 22 tháng 06 năm 2005 của Chính phủ về giao, bán, khoán kinh doanh, cho thuê công ty nhà nước; Sau khi có ý kiến của các Bộ, ngành có liên quan và ý kiến của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người lao động như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

- Phạm vi áp dụng của Thông tư này bao gồm các công ty nhà nước thực hiện sắp xếp lại theo hình thức giao, bán, khoán kinh doanh, cho thuê (sau đây gọi chung là công ty nhà nước thực hiện sắp xếp lại) quy định tại Điều 2 của Nghị định số 80/2005/NĐ-CP ngày 22 tháng 06 năm 2005 của Chính phủ về giao, bán, khoán kinh doanh, cho thuê công ty nhà nước (sau đây gọi tắt là Nghị định số 80/2005/NĐ-CP).
- Đối tượng áp dụng của Thông tư này là những người lao động hiện có tại thời điểm sắp xếp lại công ty nhà nước theo quy định tại Nghị định số 80/2005/NĐ-CP, bao gồm lao động đang làm việc theo các loại hợp đồng lao động, kể cả lao động được tuyển dụng vào làm việc tại khu vực nhà nước từ trước ngày 30 tháng 08 năm 1990 mà đến thời điểm sắp xếp lại công ty nhà nước chưa chuyển sang ký hợp đồng lao động (kể cả người lao động đang nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội: ốm đau, thai

sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; đang tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, tạm nghỉ việc theo quyết định của giám đốc công ty nhà nước).

3. Thời điểm sắp xếp lại công ty nhà nước là thời điểm có quyết định của cấp có thẩm quyền theo quy định tại Điều 54 của Nghị định số 80/2005/NĐ-CP.

II. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠI THỜI ĐIỂM SẮP XẾP LẠI CÔNG TY

1. Xây dựng phương án sử dụng lao động tại thời điểm sắp xếp lại công ty nhà nước theo quy định tại khoản 1 và khoản 4 Điều 12, khoản 5 Điều 16, khoản 4 Điều 18, khoản 5 Điều 19, khoản 5 Điều 32, khoản 5 Điều 37, khoản 4 Điều 38, khoản 1 Điều 41 của Nghị định số 80/2005/NĐ-CP:

- a) Lập danh sách lao động hiện có theo Mẫu số 1 kèm theo Thông tư này;
- b) Lập danh sách lao động đủ điều kiện nghỉ hưu theo quy định của Điều lệ bảo hiểm xã hội (nếu có);
- c) Lập danh sách lao động sẽ chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định của Bộ Luật Lao động (nếu có);
- d) Lập danh sách lao động đang nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội về ốm đau, thai sản, tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp (nếu có);
- đ) Lập danh sách lao động đang tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động (nếu có);
- e) Lập danh sách lao động thuộc diện không có nhu cầu tiếp tục sử dụng;
- g) Lập danh sách lao động thuộc diện có nhu cầu tiếp tục sử dụng;
- h) Lập biểu tổng hợp phương án sử dụng lao động hiện có theo Mẫu số 2 kèm theo Thông tư này.

Công ty nhà nước chịu trách nhiệm lập các danh sách lao động quy định tại điểm a, b, c, d, đ và cung cấp kết quả cho bên đăng ký tham gia nhận giao, nhận mua (trừ trường hợp mua theo phương thức đấu giá), nhận khoán kinh doanh, nhận thuê công ty nhà nước theo quy định. Căn cứ vào các thông tin cần thiết do công ty nhà nước cung cấp và dự kiến nhu cầu sử dụng lao động, bên đăng ký tham gia nhận giao, nhận mua (trừ trường hợp mua theo phương thức đấu giá), nhận khoán kinh doanh, nhận thuê công ty nhà nước sẽ tiến hành lập các danh sách lao động theo

quy định tại điểm e và điểm g, lập biểu tổng hợp phương án sử dụng lao động theo quy định tại điểm h khoản 1 phần II của Thông tư này để đưa vào hồ sơ đăng ký nhận giao, nhận mua, nhận khoán, nhận thuê công ty nhà nước.

2. Giải quyết chính sách đối với người lao động tại thời điểm sắp xếp lại công ty nhà nước:

Căn cứ vào phương án sử dụng lao động đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, Giám đốc công ty nhà nước chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục cần thiết để giải quyết chế độ cho người lao động theo các quy định như sau:

a) Người lao động có tên trong danh sách thường xuyên của công ty nhà nước tại thời điểm sắp xếp lại theo hình thức giao, bán, cho thuê quy định tại Nghị định số 80/2005/NĐ-CP sẽ được chia số dư bằng tiền (nếu có) của quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi theo thời gian đã làm việc thực tế tại công ty nhà nước đó tính đến thời điểm sắp xếp lại theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 11, khoản 5 Điều 20, điểm d khoản 2 Điều 40, điểm e khoản 1 Điều 49 của Nghị định số 80/2005/NĐ-CP trước khi ký hợp đồng giao, bán, cho thuê công ty nhà nước. Thời gian làm việc thực tế được xác định theo quy định tại khoản 3 Điều 14 của Nghị định số 44/2003/NĐ-CP ngày 09 tháng 05 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về hợp đồng lao động tính đến thời điểm sắp xếp lại công ty nhà nước.

b) Người lao động đủ điều kiện nghỉ hưu theo Điều lệ Bảo hiểm xã hội có tên trong danh sách quy định tại điểm b khoản 1 phần II của Thông tư này được Giám đốc công ty nhà nước và cơ quan bảo hiểm xã hội nơi công ty nhà nước đóng bảo hiểm xã hội (sau đây gọi tắt là cơ quan bảo hiểm xã hội địa phương) thực hiện các thủ tục cần thiết giải quyết các quyền lợi về bảo hiểm xã hội theo quy định tại Điều lệ Bảo hiểm xã hội.

c) Người lao động có tên trong danh sách quy định tại điểm c khoản 1 phần II của Thông tư này chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định của Bộ luật Lao động tại thời điểm sắp xếp lại công ty nhà nước, được Giám đốc công ty nhà nước giải quyết

chế độ trợ cấp thôi việc và làm các thủ tục cần thiết để cơ quan bảo hiểm xã hội giải quyết quyền lợi về bảo hiểm xã hội theo quy định.

d) Người lao động thuộc diện không có nhu cầu tiếp tục sử dụng theo quy định tại điểm e khoản 1 phần II của Thông tư này được Giám đốc công ty nhà nước có trách nhiệm giải quyết chế độ cho người lao động theo quy định hiện hành của Nghị định số 41/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ về chính sách đối với lao động dôi dư do sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, Nghị định số 155/2004/NĐ-CP ngày 10 tháng 8 năm 2004 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 41/2002/NĐ-CP về chính sách đối với lao động dôi dư do sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước và các Thông tư hướng dẫn thực hiện. Khi Nghị định số 41/2002/NĐ-CP hết hiệu lực thi hành, chế độ cho người lao động được thực hiện theo các quy định của Bộ luật Lao động và chính sách có liên quan.

đ) Người lao động thuộc diện có nhu cầu tiếp tục sử dụng theo quy định tại điểm g khoản 1 phần II của Thông tư này được Giám đốc công ty nhà nước rà soát thống nhất danh sách và hồ sơ cá nhân của người lao động thuộc diện có nhu cầu tiếp tục sử dụng để đưa vào nội dung hồ sơ biên bản bàn giao cho bên nhận bàn giao. Bên nhận bàn giao có trách nhiệm tiếp nhận toàn bộ số đối tượng lao động đó và tiếp tục thực hiện hợp đồng lao động mà công ty nhà nước bàn giao đã ký kết với người lao động cho đến khi sửa đổi, bổ sung hoặc ký kết hợp đồng lao động mới theo quy định tại Nghị định số 44/2003/NĐ-CP ngày 9 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về hợp đồng lao động.

III. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG TIẾP TỤC LÀM VIỆC TẠI DOANH NGHIỆP SAU KHI CÔNG TY NHÀ NƯỚC THỰC HIỆN SẮP XẾP LẠI

1. Đối với người lao động thuộc tập thể người lao động nhận giao công ty nhà nước:

a) Người lao động tham gia nhận giao công ty có tên trong danh sách lương, có đóng bảo hiểm xã hội tại công ty đến thời điểm giao công ty được hưởng quyền sở hữu đối với doanh nghiệp theo quy định tại Điều 13 của Nghị định số 80/2005/NĐ-